TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YS** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: **232**/2018/QĐST-HNGĐ	*YS, ngày 28 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 204/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Đàm Thị H,** sinh năm 1986;

Trú tại: Thôn 16, xã NH, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang;

- Bị đơn: Anh **Doãn Thanh T,** sinh năm 1987;

Trú tại: Thôn 16, xã NH, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2018 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đàm Thị H và anh Doãn Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Doãn Kiều L, sinh ngày 14/11/2010 và cháu Doãn Hải Y, sinh ngày 12/8/2012 cho anh Doãn Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Đàm Thị H cấp dưỡng cho cháu Doãn Kiều L là 1.000.000đ/1 tháng kể từ tháng 9/2018 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng. Chị H có có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Khoản tiền cấp dưỡng trên, kể từ ngày anh Doãn Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Đàm Thị H chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu

thêm khoản tiền lãi tương ứng với thời gian chậm nộp. Lãi suất do các bên thoả thuận, nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Nếu không thoả thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung, nhà, đất chung: Chị Đàm Thị H và anh Doãn Thanh T tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ: Chị Đàm Thị H và anh Doãn Thanh T xác định anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đàm Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số Nº 0004753 ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YS, tỉnh Tuyên Quang; Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

" Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện YS;
- UBND xã Hùng Quan, huyện Đoan Hùng nơi ĐKKH;
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Thuỷ